

CỤC THỐNG KÊ
THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ

DANH SÁCH

Công chức dự kiến được nâng bậc lương thường xuyên, chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2026
và nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ
(Kèm theo Thông báo số /TB-TKT ngày /02/2026 của Thống kê tỉnh Phú Thọ)

STT	Họ và tên	Phòng, Thống kê cơ sở	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	LƯƠNG HIỆN HƯỞNG			NĂM 2026			Số phiếu của thành viên Hội đồng xét nâng bậc lương			
					Mã ngạch	Hệ số lương phụ cấp VK (nếu có)	Mức tính nâng lương lần sau	Tháng dự kiến			Đồng ý			Không đồng ý
								Nâng lương thường xuyên	Phụ cấp thâm niên VK	Nâng lương trước hạn	Nâng lương thường xuyên	Phụ cấp thâm niên VK	Nâng lương trước hạn	
I	Dự kiến được nâng bậc lương thường xuyên năm 2026													
I.1	Công chức dự kiến được nâng bậc lương thường xuyên năm 2026: 35 người													
1	Nguyễn Thị Thanh Huyền	01/08/1978	Nữ	TKCS Kỳ Sơn	06031	3,99	01/01/2023	01			05/05			
2	Nguyễn Đức Thưởng	07/10/1975	Nam	TKCS Kim Bôi	23263	4,65	01/01/2023	01			05/05			
3	Bùi Lan Anh	30/05/1987	Nữ	TKCS Lương Sơn	23263	3,33	01/01/2023	01			05/05			
4	Hoàng Thị Hương	24/01/1981	Nữ	TKCS Vĩnh Phúc	23263	3,99	01/01/2023	01			05/05			
5	Đường Thị Hồng Hạnh	04/04/1981	Nữ	TKCS Lập Thạch	23263	3,99	01/01/2023	01			05/05			
6	Nguyễn Thị Vui	10/05/1989	Nữ	TKCS Yên Lạc	23263	3,33	01/01/2023	01			05/05			
7	Nguyễn Khương Duy	22/11/1994	Nam	Phòng TK Dịch vụ và Giá	23263	3,00	01/02/2023	02			05/05			
8	Hoàng Thị Thanh Thúy	29/06/1990	Nữ	TKCS Lâm Thao	23264	3,03	01/02/2023	02			05/05			
9	Ngô Thị Phượng	03/08/1988	Nữ	TKCS Tân Lạc	23264	3,34	01/04/2023	04			05/05			
10	Nguyễn Thị Thơm	21/10/1986	Nữ	TKCS Đoan Hùng	23264	3,34	01/04/2023	04			05/05			

STT	Họ và tên	Phòng, Thống kê cơ sở	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	LƯƠNG HIỆN HƯỞNG			NĂM 2026			Số phiếu của thành viên Hội đồng xét nâng bậc lương			
					Mã ngạch	Hệ số lương phụ cấp VK (nếu có)	Mức tính nâng lương lần sau	Tháng dự kiến			Đồng ý			Không đồng ý
								Nâng lương thường xuyên	Phụ cấp thâm niên VK	Nâng lương trước hạn	Nâng lương thường xuyên	Phụ cấp thâm niên VK	Nâng lương trước hạn	
11	Nguyễn Thị Hằng	07/08/1987	Nữ	Phòng TK Nông nghiệp và Xã hội	23263	3,99	01/04/2023	04			05/05			
12	Nguyễn Thị Thanh Minh	29/10/1979	Nữ	TKCS Việt Trì	23263	4,32	01/04/2023	04			05/05			
13	Tạ Hoàng Quân	08/09/1991	Nam	TKCS Lập Thạch	23264	3,03	01/04/2023	04			05/05			
14	Phạm Hùng	27/09/1985	Nam	TKCS Lạc Sơn	23263	3,66	01/05/2023	05			05/05			
15	Nguyễn Mạnh Quý	03/09/1983	Nam	Phòng TK Tổng hợp	23263	3,66	01/06/2023	06			05/05			
16	Dương Đức Khiêm	23/01/1983	Nam	TKCS Lâm Thao	23263	3,66	01/06/2023	06			05/05			
17	Nguyễn Đình Tú	15/12/1991	Nam	TKCS Thanh Sơn	23264	2,41	20/06/2023	06			05/05			
18	Nguyễn Thị Lan Anh	06/01/1985	Nữ	Phòng TK Công nghiệp và Xây dựng	23263	3,99	01/06/2023	06			05/05			
19	Nguyễn Thanh Hiếu	19/08/1990	Nữ	TKCS Mai Châu	23264	3,03	01/07/2023	07			05/05			
20	Nguyễn Thị Thanh Xuân	14/12/1977	Nữ	Phòng TK Nông nghiệp và Xã hội	23263	4,32	01/07/2023	07			05/05			
21	Bùi Khánh Thơ	12/10/1985	Nữ	TKCS Việt Trì	23263	3,33	01/01/2023	07 ^(*)			05/05			
22	Nguyễn Thị Kim Thanh	11/10/1986	Nữ	TKCS Đoan Hùng	23264	3,34	01/09/2023	09			05/05			
23	Lê Mạnh Hùng	09/02/1983	Nam	TKCS Tam Dương	23263	3,99	01/09/2023	09			05/05			
24	Nguyễn Diệu Thúy	31/08/1990	Nữ	TKCS Kim Bôi	23264	3,03	01/10/2023	10			05/05			
25	Nguyễn Mạnh Tuấn	23/08/1989	Nam	Phòng TK Dịch vụ và Giá	23263	3,33	01/10/2023	10			05/05			
26	Phạm Thu Trang	17/01/1983	Nữ	Phòng TK Công nghiệp và Xây dựng	23263	3,33	01/10/2023	10			05/05			

STT	Họ và tên	Phòng, Thống kê cơ sở	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	LƯƠNG HIỆN HƯỞNG			NĂM 2026			Số phiếu của thành viên Hội đồng xét nâng bậc lương			
					Mã ngạch	Hệ số lương phụ cấp VK (nếu có)	Mức tính nâng lương lần sau	Tháng dự kiến			Đồng ý			Không đồng ý
								Nâng lương thường xuyên	Phụ cấp thâm niên VK	Nâng lương trước hạn	Nâng lương thường xuyên	Phụ cấp thâm niên VK	Nâng lương trước hạn	
27	Trần Thao	25/09/1987	Nam	TKCS Vĩnh Tường	23264	3,03	01/10/2023	10			05/05			
28	Đặng Thị Kim Dung	20/10/1989	Nữ	TKCS Tam Dương	23264	3,03	01/10/2023	10			05/05			
29	Nguyễn Tiến Dũng	14/06/1990	Nam	TKCS Lập Thạch	23264	3,03	01/10/2023	10			05/05			
30	Nguyễn Đức Phương	16/07/1978	Nam	Phòng TK Nông nghiệp và Xã hội	23262	4,74	01/10/2023	10			05/05			
31	Nguyễn Thị Thu Hà	13/10/1993	Nữ	TKCS Thanh Ba	23264	2,41	01/11/2023	11			05/05			
32	Nguyễn Minh Tuấn	20/07/1984	Nam	TKCS Kỳ Sơn	23264	3,65	01/11/2023	11			05/05			
33	Nguyễn Khánh Sơn	01/11/1980	Nam	Ban Lãnh đạo TK tỉnh	23262	4,74	01/11/2023	11			05/05			
34	Trịnh Thị Nhung	13/02/1980	Nữ	Phòng TK Công nghiệp và Xây dựng	23264	3,96	15/11/2023	11			05/05			
35	Nguyễn Thị Châu Trang	02/04/1992	Nữ	Phòng Tổ chức - Hành chính	06031	2,67	01/11/2023	11			05/05			
I.2	Người lao động dự kiến được nâng bậc lương thường xuyên năm 2026													
	Không có													
II	Công chức dự kiến được nâng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025: 01 người													
1	Phạm Thanh Loan	17/07/1975	Nữ	Phòng TK Dịch vụ và Giá	23263	4,98 + 6%	01/01/2025		01			05/05		
2	Nguyễn Duy Hùng	17/03/1974	Nam	Phòng TK Dịch vụ và Giá	23263	4,98 + 5%	01/09/2023		09			05/05		
3	Lê Ngọc Hùng	10/05/1977	Nam	TKCS Yên Lạc	01003	4,98 + 5%	01/10/2023		10			05/05		

STT	Họ và tên	Phòng, Thống kê cơ sở	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	LƯƠNG HIỆN HƯỞNG			NĂM 2026			Số phiếu của thành viên Hội đồng xét nâng bậc lương			
					Mã ngạch	Hệ số lương phụ cấp VK (nếu có)	Mức tính nâng lương lần sau	Tháng dự kiến			Đồng ý			Không đồng ý
								Nâng lương thường xuyên	Phụ cấp thâm niên VK	Nâng lương trước hạn	Nâng lương thường xuyên	Phụ cấp thâm niên VK	Nâng lương trước hạn	
4	Nguyễn Tiến Trường	14/01/1975	Nam	TKCS Kim Bôi	23263	4,98 + 5%	01/12/2023		12			05/05		
III	Công chức dự kiến được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ: 19 người													
1	Phùng Anh Dũng	24/12/1984	Nam	Phòng TK Tổng hợp	23263	3,99	01/07/2023			07/2025			05/05	
2	Nguyễn Mạnh Hùng	12/06/1978	Nam	TKCS Vĩnh Tường	23262	4,40	01/03/2023			03/2025			05/05	
3	Phạm Thanh Hiếu	06/10/1981	Nam	Phòng TK Tổng hợp	23263	4,32	01/01/2023			01/2025			05/05	
4	Trần Văn Thạch	24/02/1969	Nam	Ban Lãnh đạo TK tỉnh	23262	5,76	01/06/2023			06/2025			05/05	
5	Nguyễn Công Giáp	16/05/1983	Nam	Phòng Tổ chức - Hành chính	01003	3,66	01/07/2023			07/2025			05/05	
6	Dương Thành Đô	20/07/1989	Nam	Phòng TK Nông nghiệp và Xã hội	23263	3,33	01/04/2023			04/2025			05/05	
7	Đoàn Thị Vui	06/10/1987	Nữ	TKCS Lập Thạch	23263	3,33	01/10/2023			10/2025			05/05	
8	Trần Thị Chung	04/08/1986	Nữ	TKCS Thanh Sơn	23263	3,33	01/01/2023			01/2025			05/05	
9	Đinh Thị Đài Trang	10/10/1991	Nữ	Phòng TK Nông nghiệp và Xã hội	23264	3,03	01/10/2023			10/2025			05/05	
10	Nguyễn Thị Thu Hà	26/02/1977	Nữ	Phòng TK Nông nghiệp và Xã hội	23263	4,32	01/01/2023			01/2025			05/05	
11	Cao Thị Tú Anh	30/01/1991	Nữ	Phòng TK Dịch vụ và Giá	23263	3,00	01/10/2023			10/2025			05/05	
12	Hoàng Văn Thắng	10/09/1988	Nam	Phòng Tổ chức - Hành chính	06031	3,33	01/01/2023			01/2025			05/05	
13	Nguyễn Cảnh Toàn	18/11/1984	Nam	TKCS Thanh Thủy	23263	3,66	01/07/2023			07/2025			05/05	
14	Chu Thị Kim Ngân	16/05/1982	Nữ	Phòng TK Tổng hợp	23263	4,32	01/05/2023			05/2025			05/05	
15	Nguyễn Mạnh Tường	13/09/1984	Nam	TKCS Tân Lạc	23263	3,66	01/07/2023			07/2025			05/05	

STT	Họ và tên	Phòng, Thống kê cơ sở	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	LƯƠNG HIỆN HƯỞNG			NĂM 2026			Số phiếu của thành viên Hội đồng xét nâng bậc lương			
					Mã ngạch	Hệ số lương phụ cấp VK (nếu có)	Mốc tính nâng lương lần sau	Tháng dự kiến			Đồng ý			Không đồng ý
								Nâng lương thường xuyên	Phụ cấp thâm niên VK	Nâng lương trước hạn	Nâng lương thường xuyên	Phụ cấp thâm niên VK	Nâng lương trước hạn	
16	Hà Văn Hành	12/11/1985	Nam	TKCS Tân Lạc	23263	3,66	01/07/2023			07/2025			05/05	
17	Đặng Trần Tuấn	22/08/1982	Nam	Phòng TK Nông nghiệp và Xã hội	23263	3,99	01/09/2023			09/2025			05/05	
18	Nguyễn Thị Hường	12/12/1980	Nữ	TKCS Phúc Yên	23263	3,99	01/09/2020			09/2025			05/05	
19	Bùi Quang Đạo	19/04/1975	Nam	TKCS Lâm Thao	23262	5,08	01/01/2023			01/2025			05/05	

Ghi chú: (*) Đ/c Bùi Khánh Thor bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên 6 tháng do năm 2024 có kết quả xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.